

# CHÍNH TẢ

## I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhớ và viết đúng chính tả, trình bày đúng hai bài thơ *Ngắm trăng*, *Không đề*.
2. Làm đúng các bài tập phân biệt những tiếng có âm vần dễ lẫn : *tr/ch*, *iêu/iu*.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Một số tờ phiếu khổ to kẻ bảng ghi BT2a/2b, BT3a/3b.

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV mời 1 HS đọc cho 2 bạn viết bảng lớp, cả lớp viết vào giấy nháp các từ ngữ (bắt đầu bằng s/x hoặc có âm chính o/ô) đã được luyện viết ở BT(2), tiết CT trước : *vì sao, năm sau, xứ sở,...* ; hoặc : *dí dỏm, hóm hỉnh,...*

### B – DẠY BÀI MỚI

**1. Giới thiệu bài :** GV nêu MĐ, YC của tiết học.

**2. Hướng dẫn HS nhớ – viết**

– Một HS đọc yêu cầu của bài. Sau đó đọc thuộc lòng hai bài thơ *Ngắm trăng*, *Không đề*.

– Cả lớp nhìn SGK, đọc thầm, ghi nhớ 2 bài thơ. GV nhắc các em chú ý cách trình bày từng bài thơ (ghi tên bài giữa dòng, cách viết các dòng thơ trong mỗi bài) ; chú ý những chữ dễ viết sai chính tả (*hững hờ, tung bay, xách бутong,...*).

– HS gấp SGK, viết lại hai bài thơ theo trí nhớ.

– GV chấm chữa bài. Nếu nhận xét chung.

**3. Hướng dẫn HS làm các bài tập chính tả**

*Bài tập (2) – lựa chọn*

– GV nêu yêu cầu của BT, chọn BT cho HS ; nhắc các em chú ý chỉ điền vào bảng những tiếng có nghĩa.

– HS làm bài theo cặp hoặc nhóm nhỏ. GV phát phiếu cho các nhóm thi làm bài. Đại diện từng nhóm dán bài lên bảng lớp, trình bày kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, tính điểm cao cho nhóm tìm đúng/nhiều từ/phát âm đúng.

– Cả lớp viết bài vào vở – viết khoảng 20 từ theo lời giải đúng.

VD (GV không đòi hỏi HS tìm được đầy đủ những từ ngữ trong bảng) :

a)

	<b>a</b>	<b>am</b>	<b>an</b>	<b>ang</b>
<b>tr</b>	trà, trã (lời), tra lúa, tra hỏi, thanh tra, trà mi, trà trộn, trí trá, đối trá, trá hàng, trá hình, chim trã, màu xanh cánh trã, trã bài, trã bữa, trã giá, trã nghĩa,...	rùng tràm, quả trám, trám khe hở, xử trảm, trạm xá,...	trần đầy, trần lan, trần ngập,...	trang vở, trang nam nhi, trang bị, trang điểm, trang hoàng, trang nghiêm, trang phục, trang sức, trang trí, trang trọng, tràng hạt, tràng kỉ, trảng cỏ, trai tráng, bánh tráng, tráng kiện, tráng miệng, tráng phim, trạng nguyên, trạng ngữ, trạng sư, trạng thái,...
<b>ch</b>	cha mẹ, cha xứ, chà đạp, chà xát, chả giò, chả là, chả lẽ, chả trách, chung chạ,...	áo chàm, bệnh chàm, chạm cốc, chạm nọc, chạm trán, chạm trổ,...	chan canh, chan hoà, chán, chán chê, chán nản, chán ghét, chán ngán, chạn bát,...	chàng trai, (nắng) chang chang,...

b)

	<b>d</b>	<b>ch</b>	<b>nh</b>	<b>th</b>
<b>iêu</b>	cánh diều, diều (hành), diều hâu, no căng diều, diều bình, kì diều, diều kẻ, diều vợi,...	tay chiêu (tay trái), chiêu binh, chiêu đãi, chiêu hàng, chiêu sinh, buổi chiều, chiều cao, chiều ý, chiều chuộng, chiều hướng, chiếu theo (pháp luật), trái chiếu, chiếu phim, chiếu lệ,...	bao nhiêu, nhiều khê, nhiều, khân nhiều, nhiều sóng, nhiều sự,...	thieu đốt, thieu huỷ, thieu thân, thieu quang (ánh sáng mùa xuân), thieu não, thieu số, thieu thốn, thieu nhi, thieu niên, thieu phụ, thieu tá, thieu tướng,...
<b>iu</b>	điu đất, khâu dúi lại, dũi hiền, dũi dàng, dũi ngọt,...	chịu đựng, chịu thương chịu khó, chắt chiu,...	nhứ mát, khâu nhứ lại, nói nhứ,...	thức ăn thiu, mệt thiu đi,...

### Bài tập (3) – lựa chọn

– GV nhắc HS chú ý điền vào bảng chỉ những từ láy ; mời 1 HS nói lại thế nào là từ láy (từ láy là từ phối hợp những tiếng có âm đầu hay vần hoặc cả âm đầu và vần giống nhau).

– Cách tổ chức hoạt động tiếp theo tương tự BT(2).

Lời giải :

- |   |  |
|---|--|
| a) – Từ láy trong đó tiếng nào cũng bắt đầu bằng âm <b>tr</b> | tròn trịa, trắng trẻo, trơ trẽn, tráo trung, trùng trùng,... |
| – Từ láy trong đó tiếng nào cũng bắt đầu bằng âm <b>ch</b>    | chông chênh, chống chếnh, chong chóng, chói chang,...        |
| b) – Từ láy trong đó tiếng nào cũng có vần <b>iêu</b>         | liêu xiêu, liễu liễu, liều điếu, thiêu thiêu,...             |
| – Từ láy trong đó tiếng nào cũng có vần <b>iu</b>             | hiu hiu, điu dậu, chiu chiu,...                              |

#### 4. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS ghi nhớ những từ ngữ đã ôn luyện để viết đúng chính tả.